TRUNG TÂM KĐCLGD THĂNG LONG
HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Số: 20 /NQ-HĐKĐCLGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế nội thất của Trường Đại học Lâm nghiệp

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-KĐCLGDTL ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế nội thất của Trường Đại học Lâm nghiệp, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 25 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế nội thất của Trường Đại học Lâm nghiệp của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức đối với hình thức đào tạo chính quy và tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai và minh bạch theo đúng quy định và quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế nội thất của Trường Đại học Lâm nghiệp theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau: Số tiêu chí được đánh giá "Đạt" từ mức 4 trở lên là 45/50 tiêu chí (chiếm 90%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu *(Chi tiết trong Phụ lục I)*. Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế nội thất của Trường Đại học Lâm nghiệp đạt yêu cầu về chất lượng.

2. Kiến nghị Trường Đại học Lâm nghiệp thực hiện 11 nhóm giải pháp bảo đảm, cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo *(Chi tiết trong Phụ lục II)*.

3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long ban hành Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế nội thất của Trường Đại học Lâm nghiệp theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:
- GĐ TTKĐCLGD Thăng Long;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCN CLGD;
- Trường ĐH Lâm nghiệp;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ GIÁO DỤC HÀ NỘI
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC THĂNG LONG

Nguyễn Thị Kim Phụng

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH THIẾT KẾ NỘI THẤT CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

(Kèm theo Nghị quyết số 20 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	3			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,43	7	100
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	5			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	5			
Tiêu chí 6.7	5			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,40	5	100
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	5			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80,00
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,17	6	100
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80,00
Tiêu chí 11.1	3			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
4,02	**45**	**90,00**

Phụ lục II

KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH THIẾT KẾ NỘI THẤT CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

(Kèm theo Nghị quyết số 26 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế nội thất (CTĐT) của Trường Đại học Lâm nghiệp giai đoạn 2017 - 2022 cho thấy những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu CTĐT được xác định rõ ràng phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra (CĐR) phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam; có sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình xây dựng. Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết các học phần được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau. Chương trình dạy học được xây dựng dựa trên CĐR, được chia thành các khối kiến thức hợp lý, kết nối với nhau thành một hệ thống thống nhất, được định kỳ rà soát, đối sánh, điều chỉnh, cập nhật đảm bảo tính linh hoạt và tích hợp. Mục tiêu giáo dục được tuyên bố rõ ràng, được công khai và quán triệt đến tất cả cán bộ, giảng viên và sinh viên. 100% đề cương chi tiết các học phần mô tả rõ việc sử dụng các phương pháp dạy và học phù hợp, thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm và khả năng học tập suốt đời cho sinh viên. Nhà trường có đầy đủ các quy định, quy trình đánh giá kết quả học tập, khiếu nại điểm thi và được công khai trên cổng thông tin điện tử của Trường. Kết quả học tập của người học được công bố rõ ràng, đúng thời gian quy định. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và nhân viên được quy hoạch đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sử dụng; việc tuyển dụng, bổ nhiệm, kéo dài thời gian làm việc có tiêu chí rõ ràng, minh bạch; thực hiện tốt quy định về tỷ lệ người học/giảng viên. Giảng viên được đào tạo, bồi dưỡng ngắn, dài hạn cả trong và ngoài nước. Năng lực của đội ngũ giảng viên, nhân viên được xác định, quản trị, giám sát theo KPIs. Số lượng đề tài, sách xuất bản, bài báo trong nước và quốc tế khá cao, được giám sát, đánh giá; có nhiều sinh viên đoạt giải thưởng về khoa học công nghệ. Chính sách, tiêu chí và phương thức tuyển sinh được xác định rõ ràng, công bố công khai và cập nhật hàng năm. Trường có quy định rõ và có hệ thống phần mềm quản lý đào tạo tín chỉ, trong đó có đủ cơ sở dữ liệu học tập và rèn luyện của người học để theo dõi, hỗ trợ. Môi trường tâm lý, xã hội, môi trường làm việc thân thiện, tạo không khí thoải mái, cảnh quan sư phạm sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, an toàn. Hệ thống phòng làm việc, phòng học, giảng đường, thư viện, phòng thực hành và hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của CTĐT. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thiết lập với sự tham gia của các đơn vị có liên quan. Hoạt động rà soát và đánh giá quá trình dạy học, đánh giá kết quả học tập của người học được quy định cụ thể, rõ

ràng. Giảng viên chủ trì và tham gia nhiều đề tài nghiên cứu khoa học các cấp và công bố quốc tế; kết quả nghiên cứu được truyền tải thành nội dung giảng dạy và cải tiến hoạt động dạy và học của CTĐT. Đa số sinh viên tốt nghiệp trong khung thời gian đào tạo và đáp ứng yêu cầu về chuyên môn của nhà sử dụng lao động; có kế hoạch và đầy đủ các biểu mẫu để khảo sát ý kiến của các bên liên quan.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường, Viện Công nghiệp gỗ và Nội thất và Khoa Công nghiệp và Kiến trúc cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Cần bổ sung yếu tố hội nhập quốc tế trong mục tiêu của CTĐT để phù hợp với Luật Giáo dục đại học và giá trị cốt lõi của Trường; chủ động khảo sát nhu cầu cụ thể của thị trường lao động và các bên liên quan đối với nguồn nhân lực ngành Thiết kế nội thất để có thêm cơ sở hoàn thiện mục tiêu CTĐT; cần rà soát, phân tích, đối sánh với các CTĐT tiên tiến ở các trường đại học khác trong và ngoài nước về số lượng, nội dung, cách phát biểu CĐR... để có thêm cơ sở cải tiến, hoàn thiện CĐR.

2. Cần bổ sung sơ đồ các học phần trong bản mô tả CTĐT; bổ sung bảng ma trận liên kết CĐR của học phần với CĐR của CTĐT; bổ sung tên học phần bằng tiếng Anh để thuận tiện khi đối sánh CTĐT; rà soát đề cương chi tiết các học phần, đảm bảo tính thống nhất về cấu trúc và bổ sung đề cương chi tiết học phần Khoá luận tốt nghiệp.

3. Cần định kỳ tổng kết đánh giá một cách khoa học về mức độ phù hợp của tổ hợp các phương pháp giảng dạy, học tập, phương pháp kiểm tra/đánh giá của CTĐT; xây dựng tài liệu hướng dẫn thiết kế chương trình dạy học theo CĐR, hướng dẫn chọn lọc tổ hợp phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá phù hợp với CĐR; rà soát đề cương chi tiết các học phần đảm bảo sự đóng góp của học phần vào việc đạt CĐR của CTĐT; đối sánh sâu với một số CTĐT tiên tiến ở trong và ngoài nước về cấu trúc chương trình dạy học, nội dung của một số học phần thuộc kiến thức ngành, kiến thức chuyên sâu.

4. Cần sớm hoàn thiện triết lý giáo dục, thường xuyên tập huấn về đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng sử dụng công nghệ, tích cực hóa người học; có biện pháp hỗ trợ người học nâng cao năng lực ngoại ngữ, tự học hiệu quả để hình thành khả năng học tập suốt đời.

5. Cần bồi dưỡng chuyên sâu về phương pháp kiểm tra đánh giá, xây dựng các rubric, ngân hàng câu hỏi kiểm tra đánh giá; rà soát sự phù hợp của từng hình thức kiểm tra đánh giá với CĐR học phần; tăng cường kiểm tra đánh giá về kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học và hoạt động tự học; định kỳ

thực hiện phân tích, đánh giá độ tin cậy của đề thi, kết quả thi, phân tích phổ điểm; có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ thời gian chấm bài, thời gian phản hồi kết quả học tập của tất cả các học phần trong từng học kỳ.

6. Cần hoàn thiện và phê duyệt đề án vị trí việc làm để triển khai chính thức; xây dựng quy hoạch đội ngũ giảng viên dài hạn và hàng năm đáp ứng mục tiêu chiến lược, kế hoạch phát triển Viện, Khoa, Trường; có chính sách thu hút, tuyển dụng giảng viên có trình độ tiến sĩ ở trong và ngoài nước; khảo sát, đánh giá nhu cầu đào tạo bồi dưỡng của giảng viên để xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng dài hạn; tiếp tục phát huy thành quả trong công tác quản trị nhân sự, xây dựng cơ chế phối hợp quản trị theo kết quả công việc với quản trị nhân sự, quản trị tài chính; thực hiện một số biện pháp tiếp tục phát huy tiềm năng nghiên cứu khoa học thông qua việc triểm khai các hoạt động như: tập huấn kỹ năng viết báo đăng trên các tạp chí uy tín quốc tế; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế; khuyến khích giảng viên đấu thầu các đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ và cấp Nhà nước; thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh theo ngành/lĩnh vực, đáp ứng cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số; chú trọng hợp tác nghiên cứu với các trường đại học trong nước và nước ngoài.

7. Cần quy hoạch và có kế hoạch cụ thể phát triển đội ngũ nhân viên, chú trọng quy hoạch theo các lĩnh vực công tác, nhu cầu phát triển các đơn vị, bám sát Đề án việc làm đã được phê duyệt; chủ động tổ chức và tăng cường kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ, nhân viên để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ theo hướng chuyển đổi số; tăng cường ứng dụng các phần mềm quản lý, quản trị công việc và tăng tính tích hợp, liên thông gữa các phần mềm này.

8. Cần khảo sát và thường xuyên thu thập thông tin thị trường từ các nguồn khác nhau để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp đối với ngành Thiết kế nội thất; ghi rõ thời gian đào tạo trong đề án, thông báo tuyển sinh; nghiên cứu thị trường và tham khảo rộng rãi, thường xuyên lấy ý kiến, nhu cầu của học sinh trung học phổ thông ở các trường để xác định các tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học phù hợp với đặc thù của ngành, đảm bảo số lượng và chất lượng tuyển sinh; tiếp tục hoàn thiện quy trình theo dõi giám sát sự tiến bộ của người học để phát huy hiệu quả và không ngừng cải tiến; tiếp tục khảo sát các bên liên quan về chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ việc làm, về môi trường tâm lý, xã hội, cảnh quan và tách số liệu phân tích theo từng CTĐT để đáp ứng yêu cầu cụ thể hơn.

9. Cần đầu tư cơ sở vật chất, tiếp tục cập nhật nguồn học liệu theo hướng đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của giáo dục hiện đại trong bối cảnh của cuộc cách mạng 4.0; nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, đặc biệt về tốc độ và tính ổn định của kết nối internet, đảm bảo đáp ứng nhu cầu truy cập của cán bộ, giảng viên và người học; cần có phương án cải tạo, nâng cấp kịp thời cho hệ thống công nghệ

thông tin, triển khai hệ thống LMS phục vụ tốt cho đào tạo trực tuyến, đáp ứng yêu cầu của CTĐT.

10. Cần xây dựng, ban hành quy định/quy trình rà soát, đánh giá, cải tiến các hoạt động của Trường nói chung và quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học và cơ chế phản hồi của các bên liên quan nói riêng; bổ sung các tiêu chí rà soát, đánh giá tương quan giữa quá trình dạy học, đánh giá kết quả học tập của người học, của giảng viên để thấy mức độ tương thích và phù hợp với CĐR; tiếp tục hoàn thiện chính sách khuyến khích giảng viên, người học tham gia nghiên cứu khoa học ứng dụng vào phát triển CTĐT, chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập của CTĐT, tiếp tục nâng cao số lượng và chất lượng đề tài nghiên cứu khoa học; thường xuyên đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công và mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác để làm cơ sở cải tiến chất lượng các dịch vụ đối với CTĐT; cần có quy định rà soát, hoàn thiện cơ chế phản hồi của các bên liên quan để thu thập, đánh giá đầy đủ thông tin phản hồi của các bên liên quan nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

11. Cần thực hiện việc theo dõi tình hình sinh viên thôi học, buộc thôi học, tốt nghiệp tại cơ sở chính và tại phân hiệu theo cùng một phần mềm quản lý hoặc tăng cường tính kết nối; ban hành và thực hiện quy định về công tác đối sánh, đối sánh kết quả đầu ra với các trường khác có đào tạo cùng ngành; tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên tại Phân hiệu Đồng Nai.

Trên đây là kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long với 11 nhóm giải pháp. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ các nhóm giải pháp này cùng với Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT trình độ đại học ngành Thiết kế nội thất. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.